



FULBRIGHT
UNIVERSITY
VIETNAM

FULBRIGHT SCHOOL OF
PUBLIC POLICY AND MANAGEMENT

QUẢN LÝ CÔNG

BÀI GIẢNG 2

“Những câu hỏi lớn về quản lý công”



Bài 2

- Hoàn tất bài 1 – nguồn gốc của nghiên cứu quản lý công
- Câu hỏi lớn về lĩnh vực quản lý công
- Ba câu hỏi lớn về quản lý công là gì và tại sao quan trọng?
- Làm thế nào giải đáp những câu hỏi quan trọng trong quản lý công?



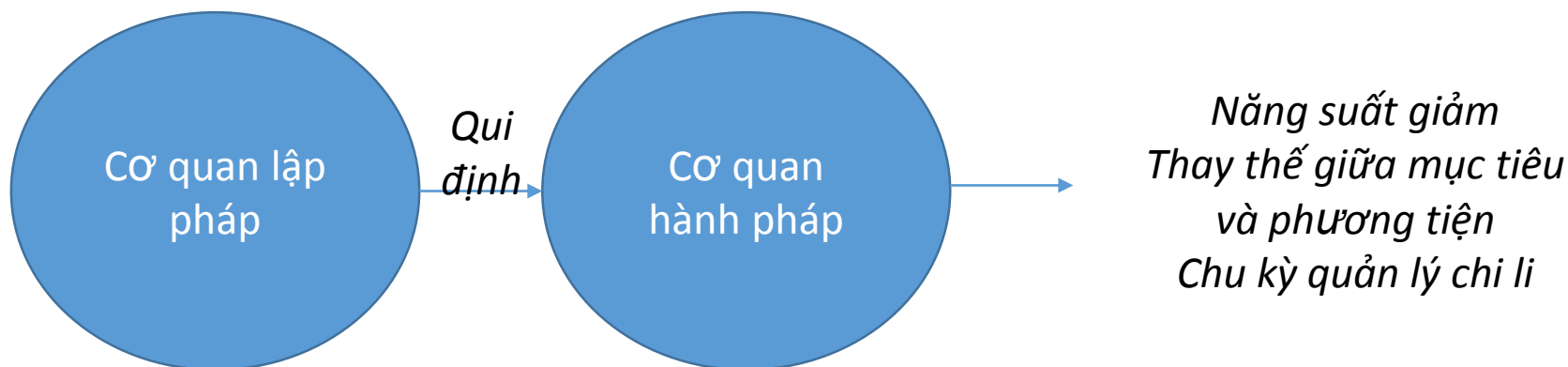
Câu hỏi lớn

- Robert D. Behn (1995) gợi ý ba câu hỏi lớn. Tại sao chúng ta nghiên cứu quản lý công? Vì mục tiêu gì?
- Hiểu được hành vi của các cơ quan nhà nước và cải thiện kết quả hoạt động của họ,
- Những câu hỏi mang tính bó buộc
- Tạo ra kiến thức có thể được các nhà quản lý công sử dụng – cải thiện hiện trạng.
- Ba loại câu hỏi: 1) quản lý chi li, 2) Động viên, 3) Đo lường



Vấn đề quản lý chi li

- Làm thế nào giúp các nhà quản lý công phá vỡ chu kỳ quản lý chi li – sự quá lố của qui định?
- Ví dụ, những ràng buộc luật pháp lên cơ quan nhà nước thông qua nhiều qui định qui trình.
- Câu hỏi: điều gì xảy ra nếu cơ quan lập pháp quá chú trọng vào qui định và qui trình?





Câu hỏi liên quan

- Niềm tin: nhà quản lý công có thể giảm sự bất tín tồn tại cố hữu trong mối quan hệ giữa bên hành pháp và lập pháp trong chính phủ như thế nào?
- Quản trị: nhà quản lý công có thể giúp làm sáng tỏ cách thức các nhà lập pháp, lãnh đạo chính trị, và công chức chuyên nghiệp nên chia sẻ trách nhiệm làm chính sách và triển khai chính sách như thế nào?
- Tinh thần kinh doanh: nhà quản lý công có thể xác định và phát triển cách tiếp cận mang tính sáng tạo kinh doanh trong quản lý công như thế nào để không chỉ cần thiết mà còn chính danh và hợp đạo đức?



Câu hỏi động viên

- Nhà quản lý công động viên nhân viên như thế nào (và cả công dân) để theo đuổi những mục tiêu công quan trọng với sự thông minh và năng lượng đầy đủ?
- Thăng tiến/tuyển dụng/khen thưởng – bị ràng buộc theo hiến pháp hoặc pháp lý trong các tổ chức công
- Hạn chế những giả định định hướng kiểm soát (lý thuyết người chủ - thừa hành)
- Bẫy giả định ‘tác nhân duy lý’
- Nhân tố con người nổi lên (ví dụ mối quan hệ con người)



Câu hỏi đo lường

- Phải xác định và đo lường sự hoàn thành nào sẽ góp phần vào công việc tốt
- Nhà quản lý công đo lường sự hoàn thành của cơ quan và của chính mình như thế nào?

Khi đó,



Tại sao chúng ta cần những câu hỏi lớn trong quản lý công?

- Chính phủ tốt? -



Danh mục giá trị công

- 5 hạng mục (Jorgensen and Bozeman, 2007):
 - Đóng góp của Khu vực công cho xã hội (1)
 - Sự chuyển đổi quyền lợi/mối quan tâm thành quyết định (2)
 - Mối quan hệ giữa nhà quản lý công và chính trị gia (3)
 - Mối quan hệ giữa nhà quản lý công và môi trường (4)
 - Các khía cạnh nội bộ tổ chức của quản lý công (5)



Vũ trụ giá trị công

Lợi ích chung
Sự vị tha
Bền vững
Phẩm cách chế độ

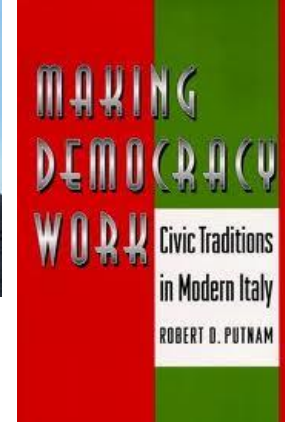
Quy tắc đa số
Người sử dụng
Dân chủ
Bảo vệ thiểu số

Năng động
mạnh mẽ
Đổi mới sáng tạo
Năng suất

Trung thành
chính trị

Cởi mở và bí mật
Trung tính
Năng lực cạnh tranh
năng lực hợp tác

Tình huống Italy



- Năm 1993, nhà khoa học chính trị Mỹ Robert Putnam khảo sát nước Ý để xác định *chính phủ tốt* (kết quả hoạt động của chính phủ)
- Sử dụng 12 chỉ báo
- Chi tiêu, dịch vụ → tất cả liên quan đến hiệu quả và kết quả

***Ổn định nội các
Ngân sách kịp thời
Dịch vụ thống kê và thông tin
Luật hóa cải cách
Đổi mới sáng tạo lập pháp
Trung tâm chăm sóc trẻ
Phòng khám gia đình
Công cụ chính sách công nghiệp
Năng lực nông nghiệp
Chi tiêu đơn vị y tế địa phương
Phát triển nhà ở và đô thị
Mức độ phản ứng của bộ máy nhà nước***

Chính phủ tốt là gì? (tư duy hóa)



- Hình ảnh chính phủ tốt thường là gì?
- Đo lường khái niệm chính phủ tốt như thế nào?
- Khái niệm chính phủ tốt có phổ biến áp dụng được không?
- ...ở mức độ nào?



Cấp vi mô (cơ quan)

Cấp trung gian (lĩnh vực chính sách)

Cấp vĩ mô (toàn thể chính phủ)

Chỉ báo quản trị tốt



- Các tổ chức quốc tế như WB, quảng bá “Chỉ báo Quản trị tốt”
- Sự tham gia
- Thượng tôn pháp luật (thực thi luật không thiên vị)
- Minh bạch (quyết định được đưa ra theo qui định và luật)
- Luôn đáp ứng (phục vụ tất cả các bên liên quan)
- Hướng tới đồng thuận (dung hòa giữa các lợi ích khác nhau)
- Bình đẳng & bao trùm, hiệu quả, kết quả, trách nhiệm giải trình

Chất lượng của chính phủ



- Rothstein and Teorell (2008) – “định nghĩa hiện hữu về chất lượng chính phủ là hạn hẹp và gây hiểu lầm”
- Chất lượng của chính phủ phải “**chí công vô tư**” – chú trọng nhiều vào phía đầu ra trong hoạt động của chính phủ
- “Định nghĩa chính xác hơn được dựa vào ý tưởng cho rằng dân chủ dưới hình thức bình đẳng chính trị từ phía đầu vào phải được bổ sung bằng sự vô tư ở phía đầu ra của hệ thống chính trị, trong quá trình thực hiện thẩm quyền nhà nước”.
- **Tính vô tư** là thuộc tính đầu tiên và trên hết của những hành động của các thể chế điều hành.



Tham nhũng
chủ nghĩa thân
tín
Nâng đỡ
Con ông cháu
cha
Ưu ái chính trị
Phân biệt
Chủ nghĩa
phân lập

- Tính vô tư là một khái niệm qui trình
- Là sự không thiên vị trong thực thi quyền lực (phải trên nguyên tắc đối xử bình đẳng) vốn là thành phần trung tâm của Chất lượng Chính phủ.
- Tài liệu nghiên cứu truyền thống thường bị quan về khái niệm vô tư – đặc biệt khó đạt được.
- Hành vi quan liêu – khả năng chịu tác động bởi nhiều yếu tố.
- “Không ai có thể áp dụng quan điểm hoàn toàn phi cá nhân và không cảm tính, tách biệt khỏi bất kỳ bối cảnh và cam kết nào”

Tuần sau



- Xem xét những tương đồng và khác biệt giữa Khu vực công và tư
- Xu hướng tính công cộng hay giá trị công yếu đi – tăng cường các ý tưởng kinh doanh trong tổ chức công
- Làm thế nào xác định bản chất của quản lý công thông qua so sánh với quản lý tư? Làm thế nào bảo tồn giá trị công trước làn sóng tư nhân hóa?



Q&A



CONTACT

Fulbright School of Public Policy and Management

232/6 Vo Thi Sau, District 3, HCMC

T: (028) 3932 5103

F: (08) 3932 5104

E-mail: info.fsppm@fuv.edu.vn

Web: www.fsppm.fuv.edu.vn/